

Khai thác văn hóa tâm linh trong phát triển du lịch: Thực trạng và giải pháp

ThS. BÙI VĂN NIÊN
Trường Đại học Đại Nam

- NGÀY NHẬN BÀI: 12/01/2023 ● NGÀY GỬI PHẢN BIỆN: 30/01/2023
- NGÀY DUYỆT ĐĂNG: 15/02/2023

Tóm tắt: Việc khai thác các giá trị văn hóa tâm linh (GTVHTL) để phát triển du lịch đã góp phần tạo ra sức hút lớn đối với du khách. Những năm gần đây, Việt Nam đã chú trọng hơn đến việc bảo tồn và khai thác GTVHTL vào phát triển du lịch. Có nhiều điểm đến, không gian văn hóa trở thành những điểm du lịch văn hóa nổi tiếng. Việt Nam đã biến du lịch văn hóa trở thành một thương hiệu của ngành du lịch và thu hút được sự tham gia của du khách. Tuy nhiên, việc khai thác các giá trị văn hóa trong đó có GTVHTL vào du lịch vẫn chưa xứng tầm với nền văn hóa có bề dày hàng nghìn năm của Việt Nam. Thông qua việc đánh giá thực trạng, phân tích tiềm năng, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm khai thác các GTVHTL vào phát triển du lịch với mong muốn sẽ góp thêm tiếng nói vào phát triển du lịch hiệu quả, bền vững.

Từ khóa: Giá trị văn hóa tâm linh, phát triển du lịch, Việt Nam.

Trong hoạt động kinh doanh nói chung, kinh doanh du lịch nói riêng, việc thu hút khách du lịch quay trở lại đã trở thành một trong những mục tiêu quan trọng của các đơn vị cung cấp dịch vụ và điểm đến du lịch. Vì vậy, nghiên cứu ý định quay trở lại của du khách đã trở thành một trong những vấn đề thu hút được sự quan tâm của các nhà nghiên cứu. Ý định quay lại của du khách bị chi phối bởi nhiều yếu tố, bài viết này tập trung chỉ ra thực trạng và giải pháp trong việc khai thác các GTVHTL vào phát

triển du lịch với mong muốn sẽ góp thêm tiếng nói để giải quyết thực trạng khách du lịch “một đi không trở lại”.

1. THỰC TRẠNG KHAI THÁC GIÁ TRỊ VĂN HÓA TÂM LINH VÀO PHÁT TRIỂN DU LỊCH VIỆT NAM

Du lịch tâm linh là cụm từ mới xuất hiện gần đây nhưng được phổ biến vô cùng nhanh chóng trong xã hội Việt Nam (Hải, 2021). Du lịch tâm linh xuất hiện hầu hết trong các chương trình du lịch hiện nay. Các điểm tham quan gắn với các công trình

và hệ thống cảnh quan thiên nhiên đều ít nhiều có xuất hiện hoặc liên quan đến những giá trị văn hóa, trong đó có GTVHTL. Hay nói cách khác, GTVHTL có vai trò quan trọng trong việc thu hút du khách và đóng góp một cách tích cực vào sự phát triển kinh tế du lịch ở nước ta.

Nhiều quan điểm thống nhất cho rằng GTVHTL giữ vai trò cốt lõi cho nhiều loại hình du lịch, đặc biệt là du lịch tâm linh. Du lịch tâm linh tuy mới ra đời nhưng sự ảnh hưởng của nó lại vô cùng mạnh mẽ vì nó đáp ứng hai nhu cầu bậc cao của con người, so với ăn - mặc - ở - đi lại, đó là *du lịch và hành hương*. Điều này liên quan mật thiết đến hành vi con người tại thời điểm mà cả hai nhu cầu du lịch và hành hương đều đang tăng cao (Hải, 2021). Trong loại hình du lịch tâm linh thì yếu tố GTVHTL đóng vai trò nền tảng nhằm thỏa mãn nhu cầu tâm linh của con người trong đời sống tinh thần. Do đó, việc sử dụng có trách nhiệm và bền vững các GTVHTL trong phát triển du lịch tâm linh sẽ mang lại cơ hội việc làm, tạo thu nhập cho người dân địa phương, góp phần thúc đẩy giao lưu văn hóa, tăng cường tình đoàn kết giữa các dân tộc, tôn giáo, khôi phục và bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống của mỗi quốc gia cũng như toàn nhân loại (Minh & cộng sự, 2013). Du lịch tâm linh gắn với nhiều loại hình như ẩm thực, nhà ở, phong tục, tôn giáo, tín ngưỡng. Trong đó, tôn giáo với các trường phái như Phật giáo, Thiên Chúa giáo đang ngày càng trở nên chiếm ưu thế. Quan niệm văn hóa phương Đông trong đó có Việt Nam cho rằng, những giá trị vật thể và phi vật thể gắn với những thiết chế, công trình tôn giáo ở Việt Nam là những ngôi

chùa, tòa thánh và những công trình văn hóa tôn giáo gắn với các di tích là một trong những đối tượng mục tiêu hướng tới của du lịch tâm linh.

Những năm gần đây, du lịch tâm linh ở Việt Nam gắn với tín ngưỡng thờ cúng, tri ân những vị anh hùng dân tộc, những vị tiền bối có công với nước, dân tộc (Thành Hoàng) trở thành du lịch về cội nguồn dân tộc với đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”. Du lịch tâm linh ở Việt Nam gắn với tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, dòng tộc, tri ân báo hiếu đối với bậc sinh thành. Du lịch tâm linh ở Việt Nam gắn với những hoạt động thể thao tinh thần như thiền, yoga hướng tới sự cân bằng, thanh tao, siêu thoát trong đời sống tinh thần. Niềm tin tôn giáo, tín ngưỡng đã dần khiến cho du lịch văn hóa ở Việt Nam phát triển theo xu hướng gắn với yếu tố linh thiêng và những điều huyền bí (Tuấn, 2013).

Trên thực tế, du lịch tâm linh với những giá trị đặc trưng vốn có đã và đang tạo ra sự hấp dẫn đối với du khách. Các GTVHTL gắn với bản sắc văn hóa của từng cộng đồng, tộc người, tôn giáo có đặc tính sinh động đã kích thích ham muốn khám phá của du khách. Mỗi tộc người có những biểu hiện văn hóa đặc sắc thông qua việc tổ chức đời sống sản xuất và sinh hoạt tinh thần, đặc biệt là tín ngưỡng và tôn giáo. Do vậy, du

DU LỊCH TÂM LINH TUY MỚI RA ĐỜI NHƯNG SỰ ẢNH HƯỞNG CỦA NÓ LẠI VÔ CÙNG MẠNH MẼ VÌ NÓ ĐÁP ỨNG HAI NHU CẦU BẬC CAO CỦA CON NGƯỜI, SO VỚI ĂN - MẶC - Ở - ĐI LẠI, ĐÓ LÀ DU LỊCH VÀ HÀNH HƯƠNG.

lịch tâm linh là một trong những nội lực quan trọng để hình thành nên sản phẩm du lịch mang đậm sắc thái của cộng đồng hay một tôn giáo, tín ngưỡng. Tuy nhiên, hiện nay, phần lớn các các hoạt động du lịch tâm linh mới chỉ dừng lại ở mức độ tiếp cận mà chưa khai thác sâu vào các giá trị nhân văn vốn có của nó. Điều này sẽ dễ đem lại cho du khách cảm giác “đã biết hết rồi”, dẫn đến tình trạng khách không có ý định quay trở lại điểm đến.

Một thực trạng tiếp theo có thể dễ dàng nhận thấy là du lịch văn hóa có tính mùa vụ rõ nét. Nền tảng của nền văn hóa gốc nông nghiệp đã khiến cho các hoạt động văn hóa của Việt Nam thiếu tính ổn định. Hơn nữa, phần lớn các cộng đồng, tộc người tổ chức những sinh hoạt văn hóa tâm linh (trừ những hoạt động văn hóa gắn với tôn giáo) dựa theo thời gian nông nhàn nên sự phân bố giữa các sự kiện văn hóa là thiếu cân bằng trong năm. Mùa cao điểm, nhất là dịp các sự kiện, lễ hội lớn được tổ chức tại các không gian văn hóa thì vấn đề sức chứa và đảm bảo vệ sinh, an ninh, an toàn là vấn đề cần được tính toán kỹ lưỡng cho hoạt động du lịch tâm linh. Thực trạng này vô tình đã khiến cho du khách thiếu thiện cảm khi tham gia vào hoạt động du lịch.

Khách du lịch tham gia vào các hoạt

động du lịch tâm linh có sự phân hóa theo hoạt động và đặc điểm tín ngưỡng, tôn giáo của họ. Chẳng hạn, nếu đoàn du khách có cùng niềm tin tôn giáo và có mục đích thực hành nghi lễ tôn giáo thì tuyến du lịch đó được xếp vào nhóm du lịch tâm linh. Nếu đoàn du khách tham gia vào hoạt động du lịch văn hóa chỉ dừng lại ở mức độ tham quan, văn cảnh và không có nhu cầu thực hành nghi lễ tôn giáo thì tuyến du lịch văn hóa rõ ràng có thể kết hợp nhiều điểm tham quan du lịch. Còn nếu đoàn du khách tham gia vào hoạt động du lịch văn hóa để khám phá, tìm hiểu hoạt động của một địa điểm đến văn hóa thì đoàn du khách đó được xếp vào nhóm nghiên cứu. Tùy vào mục đích, thị hiếu mà mỗi nhóm du khách có một mục đích khác nhau. Tuy nhiên, hiện nay, các dịch vụ du lịch, các điểm đến vẫn chưa thực sự chú trọng xây dựng sản phẩm du lịch riêng biệt để phục vụ cho từng nhóm du khách.

Hiện nay, ở Việt Nam xuất hiện đa dạng các hình thức du lịch tâm linh như tham quan và tìm hiểu các công trình kiến trúc tín ngưỡng, tôn giáo, tham dự các sự kiện liên quan đến các lễ hội, du lịch hành hương. Với sự xuất hiện của các công trình tâm linh, Việt Nam có lợi thế lớn trong việc khai thác các điểm đến này phục vụ cho mục tiêu phát triển du lịch. Trong hầu hết các chương trình du lịch tổ chức tại Việt Nam đều ít nhiều xuất hiện công trình liên quan đến GTVHTL. Chẳng hạn, ở Hà Nội có tứ trấn thành Thăng Long (đền Quán Thánh, đền Kim Liên, đền Voi Phục, đền Bạch Mã), chùa Trấn Quốc, chùa Hương, ở Ninh Bình có chùa Bái Đính, nhà thờ Phát Diệm. Tuy nhiên, hiện nay các chương

GTVHTL CÓ VAI TRÒ QUAN TRỌNG TRONG VIỆC THU HÚT DU KHÁCH VÀ ĐÓNG GÓP MỘT CÁCH TÍCH CỰC VÀO SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ DU LỊCH Ở NƯỚC TA.

HIỆN NAY, PHẦN LỚN CÁC CÁC HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TÂM LINH MỚI CHỈ DỪNG LẠI Ở MỨC ĐỘ TIẾP CẬN MÀ CHƯA KHAI THÁC SÂU VÀO CÁC GIÁ TRỊ NHÂN VĂN VỐN CÓ CỦA NÓ. ĐIỀU NÀY SẼ DẪN ĐEM LẠI CHO DU KHÁCH CẢM GIÁC “ĐÃ BIẾT HẾT RỒI”, DẪN ĐẾN TÌNH TRẠNG KHÁCH KHÔNG CÓ Ý ĐỊNH QUAY TRỞ LẠI ĐIỂM ĐẾN.

trình du lịch vẫn chưa phát huy được sự gắn kết giữa các công trình tâm linh và các công trình khác.

Khi tham quan các công trình văn hóa tâm linh, du khách có cơ hội tìm hiểu các giá trị tâm linh cốt lõi để qua đó hiểu được những biểu hiện sinh động của GTVHTL trong đời sống hằng ngày. Thêm vào đó, các công trình này thường được xây dựng tại những nơi có cảnh quan thiên nhiên hấp dẫn. Điều này đã trở thành yếu tố cộng hưởng tạo thêm cảm giác thư thái cho du khách khi tiếp cận với các công trình văn hóa tâm linh. Tuy nhiên, cũng chính việc xây dựng các công trình văn hóa tâm linh đã ít nhiều có ảnh hưởng, phá vỡ cảnh quan tự nhiên. Do vậy, nếu không có sự tính toán hợp lý thì việc xây dựng các công trình văn hóa sẽ tạo thiện cảm không tốt cho nhóm du khách có nhu cầu khám phá cảnh quan thiên nhiên.

Du lịch tâm linh tại Việt Nam khá đa dạng và phong phú, đóng vai trò quan trọng vào kinh tế du lịch ở nước ta. Hầu như tỉnh, thành phố nào ở nước ta cũng có những điểm du lịch tâm linh. Theo Tổng cục Du lịch, khách du lịch tâm linh chiếm một tỷ trọng khá lớn. Năm 2019, trong số 85 triệu lượt khách nội địa, có 34,85 triệu lượt khách đến các điểm tâm linh (chùa, đền, phủ, tòa thánh), chiếm khoảng 42%. Với

vai trò là nguồn tài nguyên góp phần hình thành nên hoạt động du lịch, GTVHTL trở thành yếu tố để tạo sức hút của du khách. Cùng với tài nguyên tự nhiên, tài nguyên văn hóa là một trong những điều kiện đặc trưng cho việc phát triển du lịch của một địa phương, vùng, quốc gia. Những giá trị văn hóa như công trình kiến trúc, các hình thức nghệ thuật, tôn giáo, phong tục, tập quán, lễ hội, ngành, nghề truyền thống cùng với các thành tựu kinh tế, chính trị, xã hội, cơ sở văn hóa nghệ thuật, bảo tàng là đối tượng cho ngành du lịch khai thác và sử dụng. Những tài nguyên này không chỉ tạo ra môi trường và điều kiện cho du lịch phát sinh và phát triển, mà còn quyết định quy mô, thể loại, chất lượng và hiệu quả của hoạt động du lịch (Liên, 2017). Phát triển du lịch văn hóa hiện nay không thể bỏ qua việc khai thác những giá trị văn hóa mà chúng tôi đã phân tích ở trên. Việc khai thác những giá trị văn hóa này không chỉ đem đến sự thịnh vượng về mặt kinh tế mà còn là cách thức bảo vệ, gìn giữ những giá trị văn hóa của dân tộc. Với các GTVHTL đặc sắc, Việt Nam có tiềm năng lớn để khai thác và phát triển du lịch tâm linh để phát triển kinh tế. Tuy nhiên, từ thực trạng của du lịch văn hóa hiện nay, có thể thấy việc khai các giá trị tâm linh vào hoạt động du lịch vẫn chưa phát huy được hiệu quả, chưa

tương xứng với tiềm năng, khiến cho phần lớn du khách không có ý định quay trở lại với điểm đến du lịch.

2. GIẢI PHÁP KHAI THÁC GIÁ TRỊ VĂN HÓA TÂM LINH ĐỂ PHÁT TRIỂN DU LỊCH

Xem xét mối quan hệ giữa GTVHTL và du lịch, có thể thấy, du lịch lấy GTVHTL làm nền tảng, còn GTVHTL lấy du lịch làm động lực. Trong kinh tế du lịch, GTVHTL là một trong những tài nguyên, nguồn lực quan trọng, một loại “nguyên liệu” để tạo ra những sản phẩm du lịch mang tính đặc thù. Từ thực trạng của việc khai thác các GTVHTL vào phát triển du lịch, xin đề xuất một số giải pháp sau:

Một là, các bên liên quan, đặc biệt là các cộng đồng cần có quan điểm tiếp cận mới về bảo tồn GTVHTL từ bảo tồn “tĩnh” sang bảo tồn “động”. Tức là đưa các hoạt động xã hội thích hợp vào trong môi trường mà GTVHTL tồn tại, đồng thời đưa các loại hình, thành tố văn hóa vào các hoạt động xã hội trong môi trường phù hợp. Bảo tồn “động” sẽ tạo điều kiện cho GTVHTL được “sống” và phát triển cùng đời sống xã hội thay vì chỉ nằm trong bảo tàng hoặc trong trí óc của các nghệ nhân, đặc biệt là gắn văn hóa với hoạt động kinh tế du lịch. Hoạt động này nhằm tận dụng và phát huy tốt nhất các sức mạnh nội và ngoại lực của

TRONG HẦU HẾT CÁC CHƯƠNG TRÌNH DU LỊCH TỔ CHỨC TẠI VIỆT NAM ĐỀU ÍT NHIỀU XUẤT HIỆN CÔNG TRÌNH LIÊN QUAN ĐẾN GTVHTL.

GTVHTL, đem lại những lợi ích khác nhau cho các đối tượng công chúng trong vai trò của du khách tham gia hoạt động trong môi trường văn hóa, cũng như cho cộng đồng và tổ chức quản lý di sản. Khi đó, GTVHTL sẽ được thực hiện đúng chức năng của nó là phục vụ cộng đồng, phục vụ công chúng. Bảo tồn “động” sẽ giúp cho các GTVHTL trở nên sinh động. Sự biến đổi của các hoạt động cộng đồng sẽ giúp cho các hoạt động khai thác GTVHTL vào phát triển du lịch trở nên linh hoạt. Điều này sẽ giúp cho các sản phẩm, dịch vụ du lịch luôn có tính mới, góp phần tạo hứng khởi cho du khách.

Hai là, cần khai thác các GTVHTL một cách có chiều sâu, đảm bảo nguyên tắc bền vững. Với tính chất đặc thù, GTVHTL càng được khai thác lại càng có sức sống. Do vậy, khai thác GTVHTL vào phát triển du lịch ở một góc độ nhất định sẽ làm tăng giá trị văn hóa, tạo sức sống cho văn hóa. Chẳng hạn, khi khách du lịch đi lễ chùa thì

DU LỊCH VĂN HÓA CÓ TÍNH MÙA VỤ RÕ NÉT. PHẦN LỚN CÁC CỘNG ĐỒNG, TỘC NGƯỜI TỔ CHỨC NHỮNG SINH HOẠT VĂN HÓA TÂM LINH (TRỪ NHỮNG HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA GẮN VỚI TÔN GIÁO) DỰA THEO THỜI GIAN NÔNG NHÀN NÊN SỰ PHÂN BỐ GIỮA CÁC SỰ KIỆN VĂN HÓA LÀ THIẾU CÂN BẰNG TRONG NĂM.

lễ chùa lúc này không chỉ là GTVHTL mà đã trở thành một “hàng hóa” với tư cách là sản phẩm du lịch. Những sản phẩm này được sản xuất và tiêu thụ ngay trong các không gian văn hóa. Tuy nhiên, việc khai thác này cần hạn chế, thậm chí tránh tình trạng phát triển nóng và thô, đe dọa tính bền vững của các GTVHTL. Quá trình khai thác GTVHTL thành sản phẩm du lịch cần phải được đầu tư chất xám, tri thức, trang thiết bị, công nghệ để tạo ra hoạt động kinh tế có giá trị, có chiều sâu và bền vững.

Ba là, khi khai thác các GTVHTL vào phát triển du lịch cần chú ý đến vai trò khôi phục, tái tạo, tạo sức sống cho GTVHTL. Xu hướng thụ hưởng các giá trị văn hóa ngày càng cao của du khách đòi hỏi phải kết hợp giữa bảo tồn, khai thác và tái tạo các giá trị văn hóa vào phát triển du lịch; cần được thực hiện một cách khéo léo, tránh thô mộc, tạo ra cảm giác chán ngán cho du khách khi “tiêu thụ” các “hàng hóa văn hóa”. Việc làm này sẽ góp phần quan trọng trong việc thu hút khách du lịch quay trở lại để trải nghiệm dịch vụ.

Bốn là, cần phải đảm bảo lợi ích hài hòa giữa các bên, nhất là lợi ích của cộng đồng khi khai thác các GTVHTL vào phát triển du lịch. Thực tế, cộng đồng tộc người là những chủ nhân văn hóa nên sẽ không quá khi nói rằng, họ chính là yếu tố quan trọng

DU LỊCH TÂM LINH TẠI VIỆT NAM KHÁ ĐA DẠNG VÀ PHONG PHÚ, ĐÓNG VAI TRÒ QUAN TRỌNG VÀO KINH TẾ DU LỊCH Ở NƯỚC TA. HẦU NHƯ TỈNH, THÀNH PHỐ NÀO Ở NƯỚC TA CŨNG CÓ NHỮNG ĐIỂM DU LỊCH TÂM LINH.

trong việc quyết định giá trị của sản phẩm. Do đó, người dân cần phải được hưởng lợi, giúp họ vừa có nguồn lực để bảo tồn văn hóa, vừa có động lực để tham gia vào quá trình xây dựng sản phẩm du lịch. Cũng cần phải nói thêm rằng, bên cạnh việc đem lại lợi ích kinh tế cũng cần chú ý đến lợi ích về tinh thần cho người dân để họ được tham gia vào công tác bảo tồn các giá trị văn hóa mà họ là chủ nhân.

Năm là, cần đặc biệt chú ý bảo vệ môi trường sinh thái tự nhiên và sinh thái nhân văn trong quá trình khai thác các GTVHTL vào phát triển du lịch. Bởi xét trên khía cạnh nền tảng thì tự nhiên chính là một trong những trụ cột góp phần hình thành nên các giá trị văn hóa trong đó có GTVHTL. Việc bảo tồn, gìn giữ cảnh quan sẽ tạo ra môi trường sống tự nhiên cho GTVHTL. Điều này sẽ giúp cho văn hóa không bị đông cứng, giúp cho những trải nghiệm của du khách không bị nhàm chán.

CẦN CÓ QUAN ĐIỂM TIẾP CẬN MỚI VỀ BẢO TỒN GTVHTL TỪ BẢO TỒN “TÍNH” SANG BẢO TỒN “ĐỘNG”. BẢO TỒN “ĐỘNG” SẼ TẠO ĐIỀU KIỆN CHO GTVHTL ĐƯỢC “SỐNG” VÀ PHÁT TRIỂN CÙNG ĐỜI SỐNG XÃ HỘI THAY VÌ CHỈ NẪM TRONG BẢO TÀNG HOẶC TRONG TRÍ ÓC CỦA CÁC NGHỆ NHÂN, ĐẶC BIỆT LÀ GẮN VĂN HÓA VỚI HOẠT ĐỘNG KINH TẾ DU LỊCH.

Văn hóa là nét đặc trưng, tạo nên sự khác biệt của mỗi quốc gia, điểm đến và chính là điều hấp dẫn, thu hút khách du lịch. Những sản phẩm, dịch vụ du lịch khai thác, phát huy được giá trị của di sản văn hóa truyền thống sẽ góp phần thu hút du khách, tạo được sự ảnh hưởng và sự lan tỏa văn hóa ra ngoài phạm vi lãnh thổ. Sự sinh động của các sản phẩm du lịch văn hóa sẽ có đóng góp tích cực trong việc thu hút khách du lịch quay trở lại để sử dụng dịch vụ.

Khai thác các GTVHTL vào phát triển du lịch đòi hỏi sự tham gia của các bên liên quan, đặc biệt là sự tham gia của những cơ sở đào tạo về du lịch. Bởi việc làm này đòi hỏi những người làm du lịch phải được đào tạo trong một môi trường có sự gắn bó biện chứng giữa GTVHTL với du lịch. Chỉ khi nào hiểu và cảm nhận được một cách sâu sắc những GTVHTL, nhận thức được sự khác nhau giữa việc xây dựng chương trình du lịch văn hóa với việc tổ chức chương trình nghệ thuật đơn thuần thì những người làm du lịch mới có thể xây dựng được một chương trình du lịch có sự gắn kết giữa văn hóa và du lịch.

CẦN KHAI THÁC CÁC GTVHTL MỘT CÁCH CÓ CHIỀU SÂU, ĐẢM BẢO NGUYÊN TẮC BỀN VỮNG. VỚI TÍNH CHẤT ĐẶC THÙ, GTVHTL CÀNG ĐƯỢC KHAI THÁC LẠI CÀNG CÓ SỨC SỐNG. DO VẬY, KHAI THÁC GTVHTL VÀO PHÁT TRIỂN DU LỊCH Ở MỘT GÓC ĐỘ NHẤT ĐỊNH SẼ LÀM TĂNG GIÁ TRỊ VĂN HÓA, TẠO SỨC SỐNG CHO VĂN HÓA.

CẦN PHẢI ĐẢM BẢO LỢI ÍCH HÀI HÒA GIỮA CÁC BÊN, NHẤT LÀ LỢI ÍCH CỦA CỘNG ĐỒNG KHI KHAI THÁC CÁC GTVHTL VÀO PHÁT TRIỂN DU LỊCH.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Nguyễn Hoàng Đông & cộng sự (2020), “Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn điểm đến của khách du lịch Hàn Quốc: Trường hợp điểm đến Miền Trung Việt Nam”, Báo cáo tổng kết đề tài khoa học công nghệ cấp Đại học Huế, mã số DHH 2019-10-17.
- Hồ Minh Phúc & Trịnh Thị Kim Chung (2021), “Giải pháp thu hút khách du lịch quốc tế quay trở lại Đà Nẵng sau tác động của đại dịch COVID-19”, Tạp chí khoa học và công nghệ Đại học Duy Tân, số 3, tr.3-15
- Hoàng Thị Thu Hương (2022), “Đánh giá tác động của du lịch cộng đồng đến bảo tồn văn hóa tộc người ở khu vực hồ Hòa Bình và đề xuất quy trình bảo tồn bền vững”, Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, số 2, tr. 82-93.
- Đinh Hồng Hải (2021), “Tâm linh và du lịch tâm linh ở Việt Nam từ góc nhìn lý thuyết về thị trường tôn giáo”, Tạp chí Nghiên cứu tôn giáo, số 6, tr. 1-9.
- Hồ Kỳ Minh & cộng sự (2013), Nghiên cứu và đề xuất giải pháp phát triển loại hình du lịch GTVHTL trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, Đề tài khoa học công nghệ cấp tỉnh, Viện nghiên cứu phát triển kinh tế xã hội Đà Nẵng.
- Nguyễn Văn Tuấn (2013), Kỳ yếu Hội nghị quốc tế về du lịch tâm linh vì sự phát triển bền vững, tr.2.
- Nguyễn Thị Kim Liên (2017), “Khai thác giá trị văn hóa trong phát triển du lịch”, Tạp chí Văn hóa nghệ thuật, số 396.
- <https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/du-lich-tam-linh-thuc-day-kinh-te-dia-phuong-phat-trien-85366.htm>